

ĐỀ THI CHÍNH THỨC
(Đề thi có 02 trang)

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc văn bản:

Biển trời soi mắt nhau
Cho sao vẽ với sóng
Biển có trời thêm rộng
Trời xanh cho biển xanh

Mặt trời lên đến đâu
Cũng lên từ phía biển
Nơi ánh sáng bắt đầu
Tỏa triệu vòng yêu mến

Biển ơi! Biển thăm sâu
Đạt dào mà không nói
Biển ơi cho ta hỏi
Biển mặn từ bao giờ

Nhật chi con ốc vàng
Sóng xô vào tận bãi
Nhưng cái gì dễ dãi
Có bao giờ bền lâu

Biển chìm trong đêm thâu
Để chân trời lại rặng
Khát khao điều mới lạ
Ta đẩy thuyền ra khơi
Dù bão giông vất vả
Không quản gì biển ơi!

(Biển, Lâm Thị Mĩ Dạ, <https://www.thivien.net/>)

Trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1. Văn bản trên được viết theo thể thơ nào? *5 chữ*

Câu 2. Xác định những từ ngữ chỉ tính chất của biển trong văn bản trên.

Câu 3. Chỉ ra và nêu hiệu quả nghệ thuật của 01 biện pháp tu từ trong các dòng thơ sau:

Biển ơi! Biển thăm sâu
Đạt dào mà không nói,
Biển ơi cho ta hỏi
Biển mặn từ bao giờ

Câu 4. Nội dung trong hai dòng thơ sau có ý nghĩa gì với anh/chị?

Những cái gì dễ dãi
Có bao giờ bền lâu

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Từ nội dung hai dòng thơ trong bài thơ ở phần Đọc hiểu: *Khát khao điều mới lạ/Ta đẩy thuyền ra khơi*, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về những điều con người cần làm để biến ước mơ thành hiện thực.

Câu 2 (5,0 điểm)

Con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói núi Mèo đốt nương xuân. Tôi đã nhìn say sưa làn mây mùa xuân bay trên Sông Đà, tôi đã xuyên qua đám mây mùa thu mà nhìn xuống dòng nước Sông Đà. Mùa xuân dòng xanh ngọc bích, chứ nước Sông Đà không xanh màu xanh canh hến của Sông Gâm Sông Lô. Mùa thu nước Sông Đà lừ lừ chín đỏ như da mặt một người bầm đi vì rượu bữa, lừ lừ cái màu đỏ giận dữ ở một người bất mãn bực bội gì mỗi độ thu về. Chưa hề bao giờ tôi thấy dòng Sông Đà là đen như thực dân Pháp đã đề giữa con sông ta ra đổ mực Tây vào mà gọi bằng một cái tên Tây láo lếu, rồi cứ thế mà phiết vào bản đồ lai chữ.

Con Sông Đà gọi cảm. Đối với mỗi người, Sông Đà lại gọi một cách. Đã có lần tôi nhìn Sông Đà như nhìn một cố nhân. Chuyến ấy ở rừng đi núi cũng đã hơi lâu, đã thấy thèm chỗ thoáng. Mãi bám gót anh liên lạc, quên đi mất là mình sắp đổ ra Sông Đà. Xuống một cái dốc núi, thấy trước mắt loang loáng như tré con nghịch chiếu gương vào mắt mình rồi bỏ chạy. Tôi nhìn thấy cái miêng sáng lóe lên một màu nắng tháng ba Đường thi "Yên hoa tam nguyệt há Dương Châu". Bờ Sông Đà, bãi Sông Đà, chuồn chuồn bươm bướm trên Sông Đà. Chao ôi, trông con sông, vui như thấy nắng giòn tan sau kì mưa dầm, vui như nói lại chiêm bao đứt quãng. Đi rừng dài ngày rồi lại bắt ra Sông Đà, đúng thế, nó đầm đầm ẩm ẩm như gặp lại cố nhân, mặc dầu người cố nhân ấy mình biết là lắm bệnh lắm chứng, chốc dậu dằng dấy, rồi chốc lại bản tính và gắt gỏng thác lũ ngay đấy.

(Trích *Người lái đò Sông Đà*, Nguyễn Tuân, Ngữ văn 12, tập một, NXBGD, 2011, Tr 191).

Cảm nhận của anh/chị về hình tượng sông Đà trong đoạn trích trên. Từ đó nhận xét về sự tài hoa, uyên bác của Nguyễn Tuân được thể hiện qua đoạn trích.

HẾT

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.